

Bản án số: 103/2025/HS-ST
Ngày: 26- 6-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THUẬN HÓA, THÀNH PHỐ HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quang Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trục và bà Hồ Thị Phi Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thuận Hóa, thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thuận Hóa, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2025/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

Huỳnh Thị Uyên N (tên gọi khác: X), sinh ngày: 09/12/1992 tại thành phố H; số căn cước công dân: 046192013170; nơi cư trú: Số 20/99 đường Đ, phường P, quận T, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị L, sinh năm 1972; chồng: Không có; con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ ở với bố mẹ, học văn hóa hết lớp 12/12 thì nghỉ học, phụ giúp gia đình.

Ngày 04/3/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (cũ) xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 56/HSST ngày 04/3/2014).

Bị cáo bị bắt quả tang, sau đó bị tạm giữ từ ngày 22/02/2025, chuyển tạm giam từ ngày 28/02/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 21/02/2025, khi đang ở nhà thì Huỳnh Thị Uyên N nhận được cuộc gọi điện thoại của một người phụ nữ tên N1 (chưa rõ nhân thân lai lịch) nói đang có một số ma túy đá giá hai triệu đồng và hỏi N có mua ma túy không. Lúc này, do cần ma túy để sử dụng nên N đồng ý mua và hẹn gặp N1 tại đầu hẻm 20/99 đường Đ, phường P, quận T, thành phố H để lấy ma túy. Khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, N đi bộ ra đầu hẻm gặp N1, tại đây N1 đưa cho N 04 gói ni lông bên trong chứa ma túy (dạng đá), N đưa N1 số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, N cất giấu trong túi quần rồi đi bộ vào nhà, khi đi đến trước số nhà 06/20/99 đường Đ, phường P, quận T, thành phố H thì bị Công an phường P phát hiện bắt quả tang Huỳnh Thị Uyên N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ ma túy trong túi quần bên phải đang mặc trên người của N gồm có 03 túi ni lông bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng có trọng lượng là 2,6471 gam và 01 gói ni lông bên trong chứa 10 gói ni lông nhỏ đều chứa tinh thể rắn màu trắng có trọng lượng là: 1,2260 gam.

Theo Huỳnh Thị Uyên N khai nhận đó là ma túy tổng hợp dạng đá, N cất giữ để sử dụng.

* Vật chứng thu giữ:

- 03 (ba) túi ni lông bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 gói ni lông bên trong chứa 10 gói ni lông nhỏ đều chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong kín bằng giấy trắng được gấp liền mép dán kín bằng băng keo trong, bên ngoài có 01 chữ ký của Điều tra viên Võ Đức B, 01 chữ ký ghi họ tên Huỳnh Thị Uyên N, và 01 dấu mộc tròn đỏ của Công an phường P

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng; số IMEI (khe 1): 354465105681289, bên trong có thẻ Sim điện thoại số 0388174052.

* Tại Bản kết luận giám định số: 122/KL-KTHS ngày 26/02/2025 của Phòng K Công an thành phố Huế kết luận:

1. Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định nêu tại mục 1.1, phần II) có tổng khối lượng là 2,6471 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

2. Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định nêu tại mục 1.2, phần II) có tổng khối lượng là 1,2260 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Kèm theo kết luận giám định: Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định.

Sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế, gồm:

+ 2,5471g (hai phẩy năm bốn bảy một gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.1, phần II).

+ 1,1260g (một phẩy một hai sáu không gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.2, phần II).

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 118/CT-VKSTH ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thuận Hóa, thành phố Huế đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị Uyên N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thuận Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Uyên N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Uyên N từ 1 năm 6 tháng đến 1 năm 9 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau quá trình giám định, gồm: 2,5471g (hai phẩy năm bốn bảy một gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng và 1,1260g (một phẩy một hai sáu không gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

- + Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng; số IMEI (khe 1): 354465105681289, bên trong có thẻ Sim điện thoại số 0388174052.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án theo quy định.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thuận Hoá đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thuận Hoá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 21/02/2025, tại trước số nhà 06/20/99 đường Đ, phường P, quận T, thành phố Huế, Huỳnh Thị Uyên N đang tàng trữ trái phép 3,8731 gam (Ba phẩy tám bảy ba một gam) là ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an phường P, quận T, thành phố Huế phát

hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thuận Hóa đã truy tố.

Bị cáo Huỳnh Thị Uyên N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trực tiếp ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, sự phát triển của nòi giống và góp phần làm gia tăng các vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện, rất nguy hiểm cho sức khỏe con người, bị pháp luật nghiêm cấm tàng trữ trái phép; hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Đối với người phụ nữ tên N1, có đặc điểm nhận dạng: Cao khoảng 1 mét 50, da trắng, khoảng 30 tuổi, người huyện H, tỉnh Quảng Trị là đối tượng đã bán ma túy cho Huỳnh Thị Uyên N, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên không có cơ sở xử lý. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định gồm: 2,5471g (hai phẩy năm bốn bảy một gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng và 1,1260g (một phẩy một hai sáu không gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định; đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng; số IMEI (khe 1): 354465105681289, bên trong có thẻ Sim điện thoại số 0388174052, đây là điện thoại mà bị cáo N sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Thị Uyên N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị Uyên N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị Uyên N 1 năm 6 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 22/02/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 1 gói niêm phong được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng kéo trong có chứa chất ma túy và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định, bên ngoài có 2 chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 2 chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Thành N2, 2 dấu tròn đỏ của phòng K Công an thành phố Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Huỳnh Thị Uyên N, bắt ngày 21/2/2025”

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng; số IMEI (khe 1): 354465105681289, bên trong có thẻ Sim điện thoại số 0388174052.

Các vật chứng trên theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/6/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự quận Thuận Hoá.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Huỳnh Thị Uyên N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Sở Tư pháp thành phố Huế;
- PV06 CA thành phố Huế;
- VKSND quận Thuận Hoá;
- CC THADS quận Thuận Hoá;
- CQ THA HS CA thành phố Huế
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Quang Bình